

سورة الحجر

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

الرَّتِّكَ ءَايَاتُ الْكِتَابِ وَقُرْءَانٍ مُّبِينٍ ۝١ رَبَّمَا يَوَدُّ
 الَّذِينَ كَفَرُوا لَوْ كَانُوا مُسْلِمِينَ ۝٢ ذَرَّهُمْ يَأْكُلُوا
 وَيَتَمَتَّعُوا وَيُلْهِهِمُ الْأَمَلُ فَسَوْفَ يَعْمُونَ ۝٣ وَمَا أَهْلَكْنَا
 مِنْ قَرْيَةٍ إِلَّا وَلَهَا كِتَابٌ مَّعْلُومٌ ۝٤ مَا تَسْبِقُ مِنْ أُمَّةٍ
 أَجَلَهَا وَمَا يَسْتَخِرُونَ ۝٥ وَقَالُوا يَا أَيُّهَا الَّذِي نُزِّلَ عَلَيْهِ
 الذِّكْرُ إِنَّكَ لَمَجْنُونٌ ۝٦ لَوْ مَا تَأْتِينَا بِالْمَلَكَةِ إِن كُنْتَ
 مِنَ الصَّادِقِينَ ۝٧ مَا نُزِّلَ الْمَلَكَةُ إِلَّا بِالْحَقِّ وَمَا كَانُوا
 إِذَا مُنْظَرِينَ ۝٨ إِنَّا نَحْنُ نُزِّلْنَا الذِّكْرَ وَإِنَّا لَهُ لَحَافِظُونَ ۝٩
 وَلَقَدْ أَرْسَلْنَا مِنْ قَبْلِكَ فِي شِعَابِ الْأَوَّلِينَ ۝١٠ وَمَا يَأْتِيهِمْ
 مِنْ رَسُولٍ إِلَّا كَانُوا بِهِ يَسْتَهْزِءُونَ ۝١١ كَذَلِكَ نَسْلُكُهُ
 فِي قُلُوبِ الْمُجْرِمِينَ ۝١٢ لَا يُؤْمِنُونَ بِهِ وَقَدْ خَلَتْ سُنَّةُ الْأَوَّلِينَ
 ۝١٣ وَلَوْ فَتَحْنَا عَلَيْهِم بَابًا مِنَ السَّمَاءِ فَظَلُّوا فِيهِ يَعْرُجُونَ ۝١٤
 لَقَالُوا إِنَّمَا سُكَّرَتْ أَبْصَرُنَا بَلْ نَحْنُ قَوْمٌ مَسْحُورُونَ ۝١٥

AL-HIJR (Vùng Núi Hijr)

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng, Đấng Rất mực Khoan dung

- 1.- *Alif. Lām. Rā.* Đây là những Câu của một Kinh sách và (đây là) quyển *Qur'ān* minh bạch.
- 2.- Lắm lúc những kẻ không tin tưởng mong ước phải chi họ trở thành người Muslim.
- 3.- Người (Muhammad) hãy để mặc họ ăn uống và hưởng thụ. Và hãy để cho niềm hy vọng (hảo huyền) đánh lừa họ; rồi đây họ sẽ sớm biết.
- 4.- Và không bao giờ TA tiêu diệt một thị trấn mà lại không (báo trước) Sắc chỉ qui định.
- 5.- Không một cộng đồng nào có thể ra đi sớm hơn hạn định của nó và cũng không được ở lại trễ.
- 6.- Và họ lên tiếng bảo: “Này hỡi người nhận Thông điệp, chắc chắn người là một thằng điên;
- 7.- “Tại sao người không đưa những Thiên thần xuống gặp bọn ta, nếu người là một người nói thật?”
- 8.- TA (Allah) phái các Thiên Thần xuống chỉ với lý do chính đáng. Và lúc đó chúng sẽ không còn được triển hạn nữa.
- 9.- Quả thật, TA đã ban Thông điệp nhắc nhở (*Qur'ān*) xuống và chính TA sẽ bảo quản Nó.
- 10.- Và quả thật, trước Người TA đã cử các Sứ giả đến cho những giáo phái của thời xưa.
- 11.- Và không một Sứ giả nào được cử đến với họ mà lại không bị chế giễu.
- 12.- Nhưng TA làm cho nó len lỏi vào tấm lòng của những kẻ tội lỗi đúng như thế.
- 13.- Họ không tin nơi nó (*Qur'ān*) và lẽ lối của những kẻ đã qua (đời) trước họ cũng thế.
- 14.- Và dù cho TA có mở cho họ một cánh cửa của bầu trời để họ tiếp tục lên đó suốt ngày,
- 15.- Thì họ vẫn lên tiếng bảo: “Bọn ta bị quáng mắt. Không, bọn ta là đám người bị tà thuật mê hoặc.”

وَلَقَدْ جَعَلْنَا فِي السَّمَاءِ بُرُوجًا وَزَيَّنَّاهَا لِلنَّاظِرِينَ ﴿١٦﴾
 وَحَفِظْنَاهَا مِنْ كُلِّ شَيْطَانٍ رَجِيمٍ ﴿١٧﴾ إِلَّا مَنْ أَسْرَقَ السَّمْعَ
 فَاتَّبَعَهُ وَشِهَابٌ مُبِينٌ ﴿١٨﴾ وَالْأَرْضَ مَدَدْنَاهَا وَأَلْقَيْنَا فِيهَا
 رَوَاسِيَ وَأَنْبَتْنَا فِيهَا مِنْ كُلِّ شَيْءٍ مَّوْزُونٍ ﴿١٩﴾ وَجَعَلْنَا الْكُفْرَ
 فِيهَا مَعَايِشَ وَمَنْ لَسْتُمْ لَهُ بِرَازِقِينَ ﴿٢٠﴾ وَإِنْ مِنْ شَيْءٍ إِلَّا
 عِنْدَنَا خِزْيَانُهُ وَمَا نُنزِلُهُ إِلَّا بِقَدَرٍ مَعْلُومٍ ﴿٢١﴾ وَأَرْسَلْنَا
 الرِّيحَ لَوَاقِحَ فَأَنْزَلْنَا مِنَ السَّمَاءِ مَاءً فَأَسْقَيْنَاكُمُوهُ وَمَا أَنْتُمْ
 لَهُ بِمُخْزِنِينَ ﴿٢٢﴾ وَإِنَّا لَنَحْنُ نُحْيِيهِ وَنُمِيتُهُ وَنَحْنُ الْوَارِثُونَ ﴿٢٣﴾
 وَلَقَدْ عَلِمْنَا الْمُسْتَقْدِمِينَ مِنْكُمْ وَلَقَدْ عَلِمْنَا الْمُسْتَأْخِرِينَ
 ﴿٢٤﴾ وَإِنَّ رَبَّكَ هُوَ يَحْشُرُهُمْ إِنَّهُ حَكِيمٌ عَلِيمٌ ﴿٢٥﴾ وَلَقَدْ خَلَقْنَا
 الْإِنْسَانَ مِنْ صَلْصَلٍ مِنْ حَمَإٍ مَسْنُونٍ ﴿٢٦﴾ وَالْجَانَّ خَلَقْنَاهُ مِنْ
 قَبْلُ مِنْ نَارِ السَّمُومِ ﴿٢٧﴾ وَإِذْ قَالَ رَبُّكَ لِلْمَلَأِكَةِ إِنِّي خَلِقُ بَشَرًا
 مِنْ صَلْصَلٍ مِنْ حَمَإٍ مَسْنُونٍ ﴿٢٨﴾ فَإِذَا سَوَّيْتُهُ وَنَفَخْتُ فِيهِ
 مِنْ رُوحِي فَقَعُوا لَهُ سَاجِدِينَ ﴿٢٩﴾ فَسَجَدَ الْمَلَأِكَةُ كُلُّهُمْ
 أَجْمَعُونَ ﴿٣٠﴾ إِلَّا إِبْلِيسَ أَبَى أَنْ يَكُونَ مَعَ السَّاجِدِينَ ﴿٣١﴾

- 16.- Và chắc chắn TA đã làm ra các chùm sao trên trời để tô điểm nó xinh đẹp cho những người ngắm nhìn;
- 17.- Và TA bảo vệ nó khỏi bị từng tên *Shaytān* đáng bị tống cổ (lén lỏi đột nhập).
- 18.- Nếu có tên nào lén nghe trộm (tin tức) thì sẽ bị một chùm lửa đỏ rực rượt đánh.
- 19.- Và TA đã trải rộng mặt đất (như một tấm thảm) mà TA đặt lên đó những quả núi vững chắc và cho mọc đủ loại cây trái theo cân lượng quân bình.
- 20.- Và nơi đó, TA đã làm ra phương tiện sinh sống cho các người và cho cả ai (sinh vật) mà các người không có nhiệm vụ cung dưỡng;
- 21.- Và không một vật gì mà kho tài nguyên lại không nằm nơi TA nhưng TA chỉ ban nó (thiên lộc) xuống theo định-lượng rõ rệt.
- 22.- Và TA gửi những luồng gió gieo tinh và cho mưa từ trên trời xuống. Rồi TA ban nó cho các người dùng để uống nhưng các người không phải là chủ nhân giữ kho chứa của nó.
- 23.- Và quả thật, chính TA làm cho sống và gây cho chết và chính TA là Đấng Thừa kế.
- 24.- Và chắc chắn, TA biết trong các người ai là những người đã qua đời và ai là những người còn sống sót.
- 25.- Và quả thật, *Rabb* (Allah) của Người sẽ cho tập trung họ lại (để phán xét). Quả thật, Ngài Thông suốt, Biết (hết mọi vấn đề).
- 26.- Và chắc chắn TA đã tạo hóa con người bằng đất sét khô, lấy từ loại đất sét nào nặn được.
- 27.- Và *Jinn* mà TA đã tạo trước đây bằng hơi lửa.
- 28.- Và (hãy nhớ lại) khi *Rabb* (Allah) của Người (Muhammad) đã bảo các Thiên thần: “TA sắp tạo một người phàm làm bằng đất sét khô, lấy từ đất sét nào nặn được;
- 29.- Rồi khi TA uốn nắn Y (Ādam) thành hình thể và thổi vào Y *Rūh* (Tinh thần) của TA, các người hãy sụp lạy Y.
30. Do đó, tất cả các Thiên thần đồng quỳ lạy.
- 31.- Ngoại trừ *Iblis*. Nó từ chối, không chịu nhập chung với những vị phủ phục.

قَالَ يَا بَلِيسَ مَا لَكَ إِلَّا تَكُونَ مَعَ السَّاجِدِينَ ﴿٣٢﴾ قَالَ لَمْ أَكُنْ
 لِأَسْجُدَ لِبَشَرٍ خَلَقْتَهُ وَمِنْ صَاصِلٍ مِّنْ حَمَائِمِ سُنُوبٍ ﴿٣٣﴾
 قَالَ فَأَخْرِجْ مِنْهَا فَإِنَّكَ رَجِيمٌ ﴿٣٤﴾ وَإِنَّ عَلَيْكَ اللَّعْنَةَ إِلَى يَوْمِ
 الدِّينِ ﴿٣٥﴾ قَالَ رَبِّ فَأَنْظِرْنِي إِلَى يَوْمِ يُبْعَثُونَ ﴿٣٦﴾ قَالَ فَإِنَّكَ
 مِنَ الْمُنظَرِينَ ﴿٣٧﴾ إِلَى يَوْمِ الْوَقْتِ الْمَعْلُومِ ﴿٣٨﴾ قَالَ رَبِّ بِمَا
 أَغْوَيْتَنِي لَأُزَيِّنَنَّ لَهُمْ فِي الْأَرْضِ وَلَأُغْوِيَنَّهُمْ أَجْمَعِينَ
 ﴿٣٩﴾ إِلَّا عِبَادَكَ مِنْهُمُ الْمُخْلَصِينَ ﴿٤٠﴾ قَالَ هَذَا صِرَاطٌ عَلَيَّ
 مُسْتَقِيمٌ ﴿٤١﴾ إِنَّ عِبَادِي لَيْسَ لَكَ عَلَيْهِمْ سُلْطَانٌ إِلَّا مَنِ
 أَتَبَعَكَ مِنَ الْغَاوِينَ ﴿٤٢﴾ وَإِنَّ جَهَنَّمَ لَمَوْعِدُهُمْ أَجْمَعِينَ ﴿٤٣﴾
 لَهَا سَبْعَةُ أَبْوَابٍ لِّكُلِّ بَابٍ مِنْهُمْ جُزْءٌ مَّقْسُومٌ ﴿٤٤﴾ إِنَّ
 الْمُتَّقِينَ فِي جَنَّاتٍ وَعُيُونٍ ﴿٤٥﴾ أَدْخُلُوهَا بِسَلَامٍ أَمِينٍ ﴿٤٦﴾
 وَنَزَعْنَا مَا فِي صُدُورِهِمْ مِّنْ غَلٍّ إِخْوَانًا عَلَى سُرُرٍ مُّتَقَابِلِينَ
 ﴿٤٧﴾ لَا يَمَسُّهُمْ فِيهَا نَصَبٌ وَمَا هُمْ مِنْهَا بِمُخْرَجِينَ ﴿٤٨﴾
 * نَبِيِّ عِبَادِي أَنِّي أَنَا الْغَفُورُ الرَّحِيمُ ﴿٤٩﴾ وَأَنَّ عَذَابِي
 هُوَ الْعَذَابُ الْأَلِيمُ ﴿٥٠﴾ وَنَبِّئْهُمْ عَنْ ضَيْفِ إِبْرَاهِيمَ ﴿٥١﴾

- 32.- (Allah) bảo: “Hỡi *Iblīs*! Nhà ngươi có chuyện gì, tại sao nhà ngươi không chịu nhập chung với những vị phủ phục?”
- 33.- (*Iblīs* đáp) thưa: “Bề tôi không phải là kẻ quỳ lạy một người phạm mà Ngài đã tạo bằng đất sét khô lấy từ đất sét nhào nặn được.”
- 34.- (Allah) phán: “Hãy đi ra khỏi đó (Vườn trời); nhà ngươi là một tên đáng bị trục xuất.
- 35.- “Và chắc chắn nhà ngươi sẽ bị nguyên rủa cho đến Ngày Phán xử.”
- 36.- (*Iblīs*) thưa: “Lạy *Rabb* (Allah) của bề tôi! Xin Ngài triển hạn cho bề tôi tận đến Ngày (người chết) sẽ được dựng sống lại.”
- 37.- (Allah) phán: “VẬY thì nhà ngươi là một tên được triển hạn;
- 38.- “Cho đến Ngày của thời gian qui định.”
- 39.- (*Iblīs*) thưa: “Lạy *Rabb* (Allah) của bề tôi! Bởi vì Ngài xua đuổi bề tôi nên bề tôi sẽ tô điểm nó (tội lỗi) thành xinh đẹp đối với chúng (nhân loại) trên trái đất và bề tôi sẽ làm cho toàn thể bọn chúng lầm lạc.
- 40.- “Ngoại trừ ai trong bọn chúng là bề tôi trung trinh của Ngài.”
- 41.- (Allah) phán: “Đây là con đường ngay thẳng dẫn đến TA.
- 42.- “Quả thật, nhà ngươi không có quyền đối với các bề tôi của TA ngoại trừ ai trong bọn họ là những kẻ lầm lạc tuân theo ngươi.
- 43.- “Và quả thật, Hỏa ngục là điểm hẹn cho toàn thể bọn chúng.
- 44.- “Nó có bảy cửa đi vào. Đi vào mỗi cửa sẽ là một loại (tội nhân) nhất định của bọn chúng.
- 45.- “Quả thật, những người sợ Allah sẽ ở trong các Ngôi vườn (Thiên đàng) có suối nước trong.
- 46.- “(Lời nghinh đón họ sẽ là:) “Quý vị hãy bước vào (Thiên đàng) với sự Bằng an Yên ổn”
- 47.- “Và TA sẽ tẩy xóa nỗi oán thù khỏi lòng họ; họ sẽ là anh em với nhau, nằm nghỉ trên những chiếc tràng kỷ, mặt nhìn mặt (vui vầy).
- 48.- “Trong đó, họ sẽ không còn cảm giác mệt mỏi và không bị mời ra.”
- 49.- (Hỡi Muhammad) hãy báo cho bề tôi của TA biết (rằng) TA đây là Đấng Hằng Tha thứ, Rất mực Khoan dung.
- 50.- Nhưng sự Trừng phạt của TA cũng sẽ rất đau đớn.
- 51.- Và hãy báo cho họ (mọi người) biết về những vị khách của Ibrāhīm;

إِذْ دَخَلُوا عَلَيْهِ فَقَالُوا سَلَامًا قَالَ إِنَّا مِنْكُمْ وَجِلُونَ ﴿٥٢﴾ قَالُوا
 لَا تَوْجَلْ إِنَّا نُبَشِّرُكَ بِغُلَامٍ عَلِيمٍ ﴿٥٣﴾ قَالَ أَبَشَّرْتُمُونِي عَلَىٰ أَنْ
 مَسَّنِيَ الْكِبَرُ فِيمَ تَبَشِّرُونَ ﴿٥٤﴾ قَالُوا ابْشِرْنَاكَ بِالْحَقِّ
 فَلَا تَكُن مِّنَ الْقَانِطِينَ ﴿٥٥﴾ قَالَ وَمَنْ يَقْنَطُ مِن رَّحْمَةِ
 رَبِّهِ إِلَّا الضَّالُّونَ ﴿٥٦﴾ قَالَ فَمَا خَطْبُكُمْ أَيُّهَا الْمُرْسَلُونَ
 ﴿٥٧﴾ قَالُوا إِنَّا أُرْسِلْنَا إِلَىٰ قَوْمٍ مُّجْرِمِينَ ﴿٥٨﴾ إِلَّا آءَالَ لُوطٍ
 إِنَّا لَمَنْجُوهُمْ أَجْمَعِينَ ﴿٥٩﴾ إِلَّا أَمْرًا تَهُ وَقَدَرْنَا إِنَّهَا لَمِنَ
 الْغَابِرِينَ ﴿٦٠﴾ فَلَمَّا جَاءَ آءَالَ لُوطٍ الْمُرْسَلُونَ ﴿٦١﴾ قَالَ
 إِنَّكُمْ قَوْمٌ مُّنْكَرُونَ ﴿٦٢﴾ قَالُوا بَلْ جِئْنَاكَ بِمَا كَانُوا فِيهِ
 يَمْتَرُونَ ﴿٦٣﴾ وَأَتَيْنَاكَ بِالْحَقِّ وَإِنَّا لَصَادِقُونَ ﴿٦٤﴾ فَأَسْرِ
 بِأَهْلِكَ بِقِطْعٍ مِّنَ اللَّيْلِ وَاتَّبِعْ أَدْبَارَهُمْ وَلَا يَلْتَفِتْ مِنْكُمْ أَحَدٌ
 وَامْضُوحَيْتُ تُوْمَرُونَ ﴿٦٥﴾ وَقَضَيْنَا إِلَيْهِ ذَلِكَ الْأَمْرَ أَنَّ
 دَابِرَهُ هَوْلَاءُ مَقْطُوعٌ مُّصْبِحِينَ ﴿٦٦﴾ وَجَاءَ أَهْلَ الْمَدِينَةِ
 يَسْتَبْشِرُونَ ﴿٦٧﴾ قَالَ إِنَّ هَؤُلَاءِ ضَيْفِي فَلَا تَفْضَحُونِ ﴿٦٨﴾
 وَاتَّقُوا اللَّهَ وَلَا تُخْزُونِ ﴿٦٩﴾ قَالُوا أَوْلَمْ نُنْهَكْ عَنِ الْعَالَمِينَ ﴿٧٠﴾

- 52.- Khi vào gặp Người, họ lên tiếng chào: “Bằng an” Người đáp: “Chúng tôi sợ quý vị.”
- 53.- Họ bảo: “Đừng sợ! Chúng tôi mang tin mừng đến cho ông về một đứa con trai được ban cho kiến thức.”
- 54.- (Ibrāhīm) đáp: “Phải chăng quý vị mang tin mừng đến cho tôi khi tôi đã về già? Vậy tin mừng về việc gì vậy?”
- 55.- Họ bảo: “Chúng tôi mang tin mừng đến cho ông thật đấy. Bởi thế, chớ nên tuyệt vọng.”
- 56.- (Ibrāhīm) đáp: “Và ai tuyệt vọng nơi lòng Khoan Dung của Rabb của mình nếu không phải là kẻ lầm lạc?”
- 57.- (Ibrāhīm) tiếp: “Vậy quý vị đến gặp tôi có chuyện gì, hỡi các vị Sứ (của Allah?)”
- 58.- Họ bảo: “Quả thật, chúng tôi được phái cử đến với một đám người tội lỗi;
- 59.- “Ngoại trừ gia đình của Lūt mà chúng tôi có nhiệm vụ phải giải cứu tất cả.
- 60.- “Không kể người vợ của Người (Lūt) mà chúng tôi đã quyết định sẽ nằm trong số người trì trệ đằng sau.”
- 61.- Bởi thế, khi những vị Sứ (của Allah) vào gặp gia đình của Lūt,
- 62.- Người bảo: “Quả thật quý vị là những người lạ mặt.”
- 63.- Họ đáp: “Không, chúng tôi đến gặp ông để giải quyết điều (trừng phạt) mà những kẻ không tin hãy còn nghi ngờ.
- 64.- “Và chúng tôi mang sự thật (về sự trừng phạt) đến cho ông. Và chúng tôi là những người nói thật.
- 65.- “Do đó, Ông và gia đình hãy ra đi vào phần cuối của ban đêm và đi đằng sau họ và chớ để cho bất cứ ai trong gia đình của ông ngoái nhìn lại phía sau và tiếp tục đi đến nơi mà các ông đã được truyền.”
- 66.- Và TA cho Người biết quyết định đó- rằng số người (tội lỗi) còn ở lại sau sẽ bị tiêu diệt trọn bộ vào buổi sáng.
- 67.- Và người dân trong thành phố vui mừng chạy ùa đến (nhà của Lūt).
- 68.- (Lūt) bảo (chúng): “Đây là những vị khách của ta, bởi thế chớ làm cho ta mất mặt (với họ);
- 69.- “Hãy sợ Allah và chớ hạ nhục ta!”
- 70.- (Người dân của Lūt) đáp: “Há chúng tôi đã không cấm ông tiếp xúc với mọi người ư?”

قَالَ هَؤُلَاءِ بَنَاتِي إِنْ كُنْتُمْ فَعَلِينَ ﴿٧١﴾ لَعَمْرُكَ إِنَّهُمْ لَفِي سَكْرَتِهِمْ
 يَعْمَهُونَ ﴿٧٢﴾ فَأَخَذْتَهُمُ الصَّيْحَةُ مُشْرِقِينَ ﴿٧٣﴾ فَجَعَلْنَا عَلَيْهِمَا
 سَافِلَهَا وَأَمْطَرْنَا عَلَيْهِمْ حِجَارَةً مِّنْ سِجِّيلٍ ﴿٧٤﴾ إِنَّ فِي ذَلِكَ
 لَآيَاتٍ لِّلْمُتَوَسِّمِينَ ﴿٧٥﴾ وَإِنَّهَا لِسَبِيلٍ مُّقِيمٍ ﴿٧٦﴾ إِنَّ فِي ذَلِكَ
 لَآيَةً لِّلْمُؤْمِنِينَ ﴿٧٧﴾ وَإِنْ كَانَ أَصْحَابُ الْأَيْكَةِ لَظَالِمِينَ ﴿٧٨﴾
 فَانْتَقَمْنَا مِنْهُمْ وَإِنَّهُمَا لَبِإِمَامٍ مُّبِينٍ ﴿٧٩﴾ وَلَقَدْ كَذَّبَ أَصْحَابُ
 الْحِجْرِ الْمُرْسَلِينَ ﴿٨٠﴾ وَءَاتَيْنَهُمْ آيَاتِنَا فَكَانُوا عَنْهَا مُعْرِضِينَ
 ﴿٨١﴾ وَكَانُوا يُنَجِّتُونَ مِنَ الْجِبَالِ بُيُوتًا أَمِينِينَ ﴿٨٢﴾ فَأَخَذْتَهُمُ
 الصَّيْحَةُ مُصْبِحِينَ ﴿٨٣﴾ فَمَا أَغْنَىٰ عَنْهُمْ مَا كَانُوا يَكْسِبُونَ ﴿٨٤﴾
 وَمَا خَلَقْنَا السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ وَمَا بَيْنَهُمَا إِلَّا بِالْحَقِّ وَإِنَّ
 السَّاعَةَ لَآتِيَةٌ فَأَصْفَحْ الصَّفْحَ الْجَمِيلَ ﴿٨٥﴾ إِنَّ رَبَّكَ هُوَ
 الْخَلَّاقُ الْعَلِيمُ ﴿٨٦﴾ وَلَقَدْ ءَاتَيْنَاكَ سَبْعًا مِّنَ الْمَثَانِي
 وَالْقُرْءَانَ الْعَظِيمَ ﴿٨٧﴾ لَا تَمُدَّنَّ عَيْنَيْكَ إِلَىٰ مَا مَتَّعْنَا بِهِ أَزْوَاجًا
 مِنْهُمْ وَلَا تَحْزَنْ عَلَيْهِمْ وَخَفِضْ جَنَاحَكَ لِّلْمُؤْمِنِينَ ﴿٨٨﴾ وَقُلْ
 إِنِّي أَنَا النَّذِيرُ الْمُبِينُ ﴿٨٩﴾ كَمَا أَنْزَلْنَا عَلَى الْمُقْتَسِمِينَ ﴿٩٠﴾

- 71.- (Lūt) bảo: “Đây, các đứa con gái của ta, nếu các người muốn hành động (theo ý của các người.)
- 72.- (TA thể) bằng sinh mạng của Người (hỡi Muhammad!) vì cuồng dâm mà chúng quanh quần (như thế).
- 73.- Do đó, tiếng gầm dữ dội (của trận động đất) đã chụp bắt chúng vào lúc rạng đông.
- 74.- Tiếp đó, TA lật ngược chúng ngổn ngang và đổ lên chúng những trận mưa đá diêm sinh cứng như đất sét nung.
- 75.- Chắc chắn trong biến cố đó, là những Dấu-hiệu cho những ai sáng suốt.
- 76.- Và quả thật, chúng (những thị trấn sụp đổ) hãy còn nằm trên các con đường qua lại (giữa Makkah và Syria).
- 77.- Trong biến cố đó là một Dấu hiệu cho những người có đức-tin.
- 78.- Và quả thật, đám người dân của khu rừng *Aykah* cũng là những kẻ làm điều sai-quấy.
- 79.- Do đó, TA đã trừng phạt chúng. Và chắc chắn hai (thị trấn của) chúng (còn để lại di tích) trên một xa lộ thấy rõ.
- 80.- Và chắc chắn người dân của vùng núi Hijr đã phủ nhận những vị Sứ đã được cử đến (với họ).
- 81.- Và TA đã trình bày cho họ những Dấu-hiệu của TA nhưng họ quay mặt cự tuyệt.
- 82.- Và họ đã đục núi làm nhà (và cảm thấy) an toàn.
- 83.- Nhưng tiếng gầm dữ dội đã chụp bắt họ vào buổi sáng.
- 84.- Và những công trình mà họ đã làm ra chẳng giúp họ được gì.
- 85.- Và TA đã tạo hóa các tầng trời và trái đất và mọi thứ giữa trời đất chỉ vì Chân-lý. Và Giờ (Phán-xử) chắc chắn sẽ xảy đến. Do đó, hãy bỏ qua (lỗi lầm của họ) một cách lịch sự.
- 86.- Quả thật, *Rabb* của Người là Đấng Tạo Hóa, Đấng Toàn Tri.
- 87.- Và TA đã ban cho Người (Muhammad) bảy Câu Kinh nhắc đi nhắc lại và Quyển Qur'an vĩ đại.
- 88.- Nhưng chớ trở mắt nhìn những món vật mà TA đã ban cho những tầng lớp của họ hưởng thụ, cũng chớ buồn rầu giùm cho họ mà hãy rủ lòng thương của Người xuống cho những người có đức tin;
- 89.- Và hãy bảo họ: “Quả thật Ta đây là một người Báo-trước công-khai.”
- 90.- Giống như cái (hình phạt) mà TA đã giáng lên những kẻ chia rẽ:

الَّذِينَ جَعَلُوا الْقُرْآنَ عِضِينَ ﴿٩١﴾ فَوَرَبِّكَ لَنَسَعَلَنَّهُمْ
 أَجْمَعِينَ ﴿٩٢﴾ عَمَّا كَانُوا يَعْمَلُونَ ﴿٩٣﴾ فَأَصْدَعْ بِمَا تُؤْمَرُ وَأَعْرِضْ
 عَنِ الْمُشْرِكِينَ ﴿٩٤﴾ إِنَّا كَفَيْنَاكَ الْمُسْتَهْزِئِينَ ﴿٩٥﴾ الَّذِينَ
 يَجْعَلُونَ مَعَ اللَّهِ إِلَهًا آخَرَ فَسَوْفَ يَعْلَمُونَ ﴿٩٦﴾ وَلَقَدْ نَعَلْنَا
 أَنْكَ يَصِيقُ صَدْرِكَ بِمَا يَقُولُونَ ﴿٩٧﴾ فَسَبِّحْ بِحَمْدِ رَبِّكَ وَكُنْ
 مِنَ السَّاجِدِينَ ﴿٩٨﴾ وَاعْبُدْ رَبَّكَ حَتَّى يَأْتِيَكَ الْيَقِينُ ﴿٩٩﴾

سورة التحل

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

أَتَى أَمْرُ اللَّهِ فَلَا تَسْتَعْجِلْهُ سُبْحَانَهُ وَتَعَالَى عَمَّا يُشْرِكُونَ
 ﴿١﴾ يُنَزِّلُ الْمَلَائِكَةَ بِالرُّوحِ مِنْ أَمْرِهِ عَلَى مَنْ يَشَاءُ مِنْ
 عِبَادِهِ أَنْ أَنْذِرُوا أَنَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنَا فَاتَّقُونِ ﴿٢﴾ خَلَقَ
 السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ بِالْحَقِّ تَعَالَى عَمَّا يُشْرِكُونَ ﴿٣﴾ خَلَقَ
 الْإِنْسَانَ مِنْ نُطْفَةٍ فَإِذَا هُوَ خَصِيمٌ مُبِينٌ ﴿٤﴾ وَالْأَنْعَامَ
 خَلَقَهَا لَكُمْ فِيهَا دِفْءٌ وَمَنْفَعٌ وَمِنْهَا تَأْكُلُونَ
 ﴿٥﴾ وَلَكُمْ فِيهَا جَمَالٌ حِينَ تُرِيحُونَ وَحِينَ تَسْرَحُونَ ﴿٦﴾



- 91.- Những ai đã chia mảnh quyền *Qur'ān*.
- 92.- Bởi thế, nhân danh *Rabb* của Người, TA sẽ hạch hỏi tất cả bọn chúng.
- 93.- Về công việc mà chúng đã từng làm.
- 94.- Do đó, hãy công bố những điều mà Người đã được chỉ thị và hãy lánh xa những kẻ tôn thờ đa thần.
- 95.- Quả thật, TA đủ giúp Người chống lại những kẻ nhạo báng:
- 96.- Những ai dựng một thần linh cùng với Allah; và rồi đây chúng sẽ sớm biết.
- 97.- Và quả thật, TA biết lòng Người se lại vì những điều chúng đã nói;
- 98.- Nhưng hãy tán dương lời ca tụng *Rabb* của Người và trở thành một người phủ phục (Allah).
- 99.- Và hãy thờ phụng *Rabb* của Người cho đến khi điều khẳng định sẽ xảy đến cho Người.



AN-NAHL
(Ong Mật)

Nhân danh Allah, Đấng Rất Mực Độ Lượng, Đấng Rất Mực Khoan Dung

- 1.- Allah sắp ban hành mệnh lệnh. Bởi thế, các người chờ giục cho mau đến. Quang vinh và trong sạch thay Ngài! Ngài Tối Cao, vượt khỏi những điều chúng tổ-hợp (với Ngài).
- 2.- Ngài phái các Thiên thần xuống (trần) theo Mệnh lệnh của Ngài mang sự Mặc khải đến cho người nào mà Ngài muốn trong số bầy tôi của Ngài (và bảo:) “Hãy cảnh cáo (loài người) rằng không có Thượng Đế nào khác cả duy chỉ có TA, bởi thế hãy sợ TA”
- 3.- Vì Chân lý, Ngài đã tạo các tầng trời và trái đất. Ngài Tối Cao, vượt khỏi những điều chúng tổ-hợp (với Ngài).
- 4.- Ngài đã tạo con người từ một giọt tinh dịch nhưng y lại là một đối thủ công khai (chống lại Ngài).
- 5.- Và gia súc. Ngài đã tạo chúng cho các người (sử dụng). Nơi chúng có các vật dụng phủ ấm và nhiều nguồn lợi khác. Chẳng hạn thịt của chúng các người (dùng để) ăn.
- 6.- Và nơi chúng có một vẻ đẹp cho các người khi các người lừa chúng về chuồng vào buổi chiều và đánh chúng ra đồng ăn cỏ vào buổi sáng.